

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN BẮC
TỈNH NINH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 02/2024/HS-ST.

Ngày: 30- 01-2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN BẮC - TỈNH NINH THUẬN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Phước Trí.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Lắm, bà Mai Thị Hà.

Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Thị Hòa Yên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thuận Bắc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Luân – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận mở phiên tòa xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 01/2024/TLST-HS ngày 10/01/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2024/QĐXXST-HS ngày 16/01/2024 đối với bị cáo:

Võ Thanh S, Sinh ngày: 12/7/2001 tại Ninh Thuận. Nơi cư trú: thôn G, xã B, huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận. Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hoá: 9/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Công giáo; Cha: Võ Đức C - sinh năm 1978, Mẹ: Trương Thị Bích H - sinh năm 1979, Vợ, con: chưa có.

Tiền án: không;

Tiền sự: Ngày 14/12/2022 bị Công an xã Bắc Phong, huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.000.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thuận Bắc từ ngày 10/01/2024 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

Anh Võ Minh T, sinh năm 1986 (xin vắng mặt).

Nơi cư trú: thôn G, xã B, huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn HD .

Địa chỉ: Lầu XX Tòa nhà Gilimex, số YY Phan Đăng L, phường Z, quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh.

Người đại theo pháp luật: Ông Nguyễn Hữu Nh – Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Quang Tr – Nhân viên thu hồi nợ (có mặt).

- Ngô Thành H, sinh năm 1998 (vắng mặt).

Nơi cư trú: thôn G, xã T, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

Người làm chứng:

- Huỳnh Quốc L, sinh năm 1997 (xin vắng mặt).
Nơi cư trú: thôn H, xã H, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 19/9/2023, Võ Thanh S, sinh năm 2001 nhờ Ngô Thành H, sinh năm 1998 điều khiển xe mô tô biển số 85H1-128.98 chở đi từ nhà ngoại của S tại thôn Phương Cựu, xã Phương Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận đến nhà nội của S ở thôn G, xã Bắc Phong, huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận thì H đồng ý. Khi chở S đến đầu đường vào nhà nội của S thì S nói H đứng ngoài đường chờ và S điều khiển xe mô tô đi một mình vào nhà nội lấy quần áo. S vào nhà nội S một lúc rồi đi bộ qua nhà chú ruột là anh Võ Minh T - sinh năm 1986 (*nhà anh T ở gần sát nhà nội của S*) để uống nước. Khi đến tủ lạnh để lấy nước uống thì S thấy chiếc điện thoại di động cảm ứng hiệu Redmi Note 12Pro của anh T đang cắm sạc để ở trên đầu tủ lạnh. Thấy không có người ở trong nhà nên S đã nảy sinh ý định lấy trộm chiếc điện thoại mang đi cầm cố để có tiền tiêu xài cá nhân. S lấy chiếc điện thoại bỏ vào trong túi quần bên trái rồi điều khiển xe mô tô chạy ra đầu đường chờ H đi về lại thôn Phương Cựu, xã Phương Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận. Trên đường đi, S dừng xe và hỏi H *“Có biết chỗ nào cầm điện thoại không”*, H nói *“Điện thoại nào”* thì S lấy từ trong túi quần ra chiếc điện thoại di động vừa lấy trộm được ở nhà anh T và nói là điện thoại của S. Nghe vậy, H nói *“Có tiệm cầm đồ sau nhà thờ Hộ Diêm”*. Sau đó, S điều khiển xe mô tô chở H đi đến thôn Hộ Diêm để cầm cố chiếc điện thoại. Khi xe chạy đến thôn Gò Thao, xã Tân Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận thì H thay S điều khiển xe chạy đến tiệm cầm đồ của anh Huỳnh Quốc L - sinh năm 1997 tại thôn Hộ Diêm, xã Hộ Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận. Đến nơi, S đi vào tiệm cầm đồ đưa điện thoại vừa lấy trộm được cho anh L và hỏi *“Anh nắm cầm được điện thoại này bao nhiêu”* thì anh L hỏi *“Điện thoại này ở đâu”*, S nói *“điện thoại của S”*. Nghe vậy, anh L nói S mở khoá điện thoại để kiểm tra. Vì nhiều lần mượn điện thoại của anh T để sử dụng nên S biết mật khẩu mở khoá điện thoại và mở được mật khẩu. Sau khi kiểm tra điện thoại, anh L nhận cầm cố điện thoại cho S với số tiền 1.700.000 đồng. Sau đó, H điều khiển xe mô tô chở S về nhà nội của S ở thôn Gò Sạn, xã Bắc Phong, huyện Thuận Bắc. Số tiền có được từ việc cầm cố điện thoại trộm cắp, S đã tiêu xài hết.

Tại bản kết luận định giá số 104/KLĐGTS ngày 06/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thuận Bắc kết luận: Giá trị chiếc điện thoại di động cảm ứng hiệu Redmi Note 12Pro mà Võ Thanh S trộm cắp tại thời điểm ngày 19/9/2023 là 6.000.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 02/CT-VKS, ngày 02/01/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận đã truy tố bị cáo Võ Thanh S về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51

BLHS xử phạt bị cáo Võ Thanh S từ 06 đến 09 tháng tù. Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS) tuyên tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 xe mô tô biển số 85H1- 128.98 của bị cáo Võ Thanh S dùng vào việc phạm tội.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại đủ tài sản, không có yêu cầu bồi thường nên không đề nghị xem xét.

Tại phiên tòa: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn HD S đề nghị xem xét để nhận xe mô tô biển số 85H1- 128.98 thanh lý thu hồi nợ hoặc chuyển xe mô tô biển số 85H1- 128.98 qua Cơ quan Thi hành án dân sự để phát mại tài sản thi hành án, tạo điều kiện cho Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn HD S thu hồi nợ.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố, không tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Bắc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Bắc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Võ Thanh S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng tại cơ quan điều tra, các chứng cứ khác được thu thập tại hồ sơ vụ án và tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp nên có đủ cơ sở để xác định bị cáo đã thực hiện hành vi cụ thể như sau: Ngày 19/9/2023, Võ Thanh S đã lén lút chiếm đoạt chiếc điện thoại di động cảm ứng hiệu Redmi Note 12Pro giá trị 6.000.000 đồng của anh Võ Minh T tại thôn Gò Sạn, xã Bắc Phong, huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận. Vì vậy, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thuận Bắc truy tố bị cáo Võ Thanh S về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương. Do đó, cần xử lý nghiêm đối với bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, mức độ hành vi nguy hiểm cho xã hội, những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo

thấy rằng: Bị cáo S là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có đủ nhận thức về việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, bị cáo là quân nhân xuất ngũ đầu năm 2022 về địa phương chưa có nghề nghiệp, chưa có thu nhập ổn định, vì túng thiếu bị cáo nhất thời nảy sinh ý đồ trộm cắp, đã bất chấp thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản bị chiếm đoạt có giá trị không lớn và đã được thu hồi, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, i, s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét cho bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra người bị hại đã nhận lại đủ tài sản và không yêu cầu gì thêm nên không đặt ra vấn đề giải quyết.

[5] Đối với Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn HD S đề nghị xem xét để nhận xe mô tô biển số 85H1- 128.98 thanh lý thu hồi nợ hoặc chuyển xe mô tô biển số 85H1- 128.98 qua Cơ quan Thi hành án dân sự để phát mại tài sản thi hành án, tạo điều kiện cho Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn HD S thu hồi nợ. Quá trình điều tra, xác định xe mô tô này bị cáo đang thế chấp tại Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn HD S để vay số tiền 17.908.000 đồng, hiện còn nợ số tiền hơn 9.500.000đ. Xét thấy, đây là sản thuộc quyền sở hữu của bị cáo Võ Thanh S và bị cáo S sử dụng vào việc phạm tội nên phải tịch thu, sung công quỹ Nhà nước theo quy định của pháp luật. Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn HD S có thể khởi kiện bằng vụ án dân sự khác để được giải quyết theo quy định pháp luật.

[6] Đối với Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Ngô Thành H. Quá trình điều tra xác định bị cáo có vay của anh Ngô Thành H số tiền 2.000.000 đồng và thế chấp xe mô tô biển số 85H1- 128.98 này cho H, tại phiên tòa bị cáo khai nhận đã trả cho anh H được 1.500.000đ, còn nợ H 500.000đ nên anh Ngô Thành H có thể khởi kiện bằng vụ án dân sự khác để được giải quyết theo quy định pháp luật.

[7] Đối với số tiền anh Huỳnh Quốc L nhận cầm cố điện thoại cho S với số tiền 1.700.000 đồng, anh L tự nguyện cho bị cáo S, không yêu cầu S trả lại nên không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tạm giữ và trả lại 01 điện thoại di động cầm ứng hiệu Redmi Note 12Pro cho bị hại Võ Minh T là có căn cứ.

- Đối với xe mô tô biển số 85H1-128.98 của bị cáo Võ Thanh S dùng vào việc phạm tội. Qua điều tra xác định xe mô tô này bị cáo đang thế chấp tại Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn HD S để vay số tiền 17.908.000 đồng. Quá trình sử dụng xe mô tô, bị cáo tiếp tục vay của anh Ngô Thành H số tiền 2.000.000 đồng và giao xe mô tô cho H quản lý, sử dụng để làm tin. Xét thấy, đây là sản thuộc quyền sở hữu của bị cáo Võ Thanh S và bị cáo S sử dụng vào việc phạm tội nên phải tịch thu, sung công quỹ Nhà nước theo quy định của pháp luật.

[9] Xét quan điểm của Viện Kiểm sát về việc định tội và định khung hình phạt đối với bị cáo Sơn, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo là hoàn toàn tương xứng với tính chất, mức độ hành vi nguy hiểm cho xã hội,

quan điểm xử lý vật chứng là tịch thu sung công quỹ nhà nước xe mô tô biển số 85H1-128.98 của bị cáo Võ Thanh S dùng vào việc phạm tội, quan điểm về trách nhiệm dân sự là có căn cứ, đúng pháp luật, phù hợp với nhận định của HĐXX nên được chấp nhận.

[10] Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố Tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo **Võ Thanh S** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Võ Thanh S **06** (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (ngày 10/01/2024).

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 47 của Bộ luật Hình sự: Tịch thu sung công quỹ nhà nước xe mô tô biển số 85H1-128.98 của bị cáo Võ Thanh S dùng vào việc phạm tội. Vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Bắc theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an huyện Thuận Bắc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Bắc lập ngày 05/01/2024.

Về án phí: Bị cáo Võ Thanh S phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm, công khai có mặt Bị cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn HD S, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 30/01/2024). Người bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (Ngô Thành H) vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Thuận Bắc;
- Công an huyện Thuận Bắc;
- Chi cục THADS huyện Thuận Bắc;
- Hồ sơ THAHS;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

Phan Phước Trí